TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 1	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 26/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 1

***- Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đại úy Hoàng Thị Bích Nhị.

Các Hội thẩm quân nhân:

Thiếu tá Nguyễn Tiến Phong.

Thiếu tá Nguyễn Văn Năng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Thượng úy Nguyễn Hữu Đức, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 1.

***- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 12 (VKSQSKV12) tham gia phiên tòa*:** Thượng úy Lê Hoàng Đạt và Thượng úy Nông Minh Tùng Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 1, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 101/2024/HSST-QĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Xuân T, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2001, tại Thái Nguyên; nơi cư trú: Xóm Y, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: Binh nhì, Học viên, Tiểu đội A, TĐ 1, ĐĐ 10, TĐ 4, Trường Q; nhập ngũ: Tháng 02 năm 2023; trình độ học vấn: Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, ngày 06/11/2023 bị Công an thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/7/2023 đến ngày 04/8/2023, bị tạm giam từ ngày 04/8/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Quân khu 1 có mặt.

- *Bị hại*:

1. Trương Văn Q sinh ngày 03/7/2004, tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn nghề nghiệp: Công nhân; vắng mặt.

2. Nguyễn Văn T2 sinh ngày 18/5/1995, tại xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nơi cư trú: Xóm L, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Nguyễn Đức T3, sinh ngày 15/6/1998, tại xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

2. Hà Văn L sinh ngày 30/3/1997, tại thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Bộ đội; nơi cư trú: Xóm C, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

3. Lê Văn T4 sinh ngày 18/4/2001, tại xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nghề nghiệp: Bộ đội; nơi cư trú: xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

4. Ma Công T5, sinh ngày 01/12/1982, tại xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Công nhân; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Hứa Thị Thanh T6, sinh ngày 13/12/2006, học sinh lớp 12A3, trường THPT B1, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; có mặt.

2. Vi Thị H2; vắng mặt.

3. Đàm Văn L1: có mặt.

- *Người đại diện của người làm chứng dưới 18 tuổi Hứa Thị Thanh T6:*

Ông Hứa Văn Q1, sinh năm 1986 (là bố đẻ của người làm chứng Hứa Thị Thanh T6), nơi cư trú: Xóm C, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; vắng mặt.

Bà Chu Thị B sinh năm 1998, nghề nghiệp: Giáo viên, Ủy viên Ban chấp hành Đoàn Trường THPT B1; nơi cư trú: Xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian tham gia đoàn hội thao tại Trường Q, Trần Xuân T nảy sinh ý định trốn khỏi đơn vị. Trước khi đi T mang theo 01 con dao bằng kim loại màu đen dạng dao gập ý định để phòng thân. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 28/7/2023, T trèo qua tường rào khu tăng gia của đơn vị trốn ra ngoài đi bộ theo đường dân sinh hướng Quốc lộ C đến khu vực tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên, khi đi đến trước cửa phòng trọ của anh Ma Công Thanh T lấy trộm 01 áo phông cộc tay màu xanh than, 01 quần bò dài màu xanh, 01 đôi dép lê màu đen rồi đi ra khu vực bãi đất trống gần đó thay và vứt bỏ bộ quần áo quân nhu đang mặc rồi tiếp tục đi lang thang tại khu vực này, đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/7/2023 khi nhìn thấy anh Trương Văn Q và chị Hứa Thị Thanh T6 đang đứng nói chuyện ở rìa đường, bên cạnh có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh không gắn biển kiểm soát (BKS). Nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe

mô tô nên T đã tiến đến cách vị trí của anh Q khoảng gần 01 mét, dùng tay phải lấy dao ở trong túi quần ra đâm liên tiếp 04 nhát vào bả vai phải và bả vai trái của anh Q làm anh Q bị thương. Khi anh Q và chị T6 bỏ chạy, T chiếm đoạt chiếc xe mô tô đi về hướng thành phố T. Khi trời sáng, T lái xe đi theo đường Quốc lộ 3 cũ hướng lên thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, trên đường đi T mua 01 chiếc quần dài màu đen và 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đỏ của người bán hàng rong ven đường để thay bộ quần áo đang mặc. Khi đến thị trấn G, T có ý định bán xe mô tô lấy tiền tiêu xài cá nhân nhưng do xe không có BKS, không có giấy tờ nên chủ cửa hàng không mua. Đến khoảng 09 giờ 44 phút cùng ngày, T đi đến xóm L, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên T đã đi vào cửa hàng mua bán điện thoại TH hỏi mua điện thoại. Tại cửa hàng anh Nguyễn Văn T2 lấy cho T xem 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu ViVo Y22S màu xanh, T cầm điện thoại giả vờ xem và kiểm tra, lợi dụng khi anh T2 không chú ý T đã cầm chiếc điện thoại chạy ra ngoài, lên xe mô tô bỏ chạy đến khu vực xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên tìm chỗ bán chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được, sau đó T bị Công an thị trấn G phát hiện và bắt giữ.

Trong quá trình điều tra: Công an thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu ViVo Y22S; 01 con dao bằng kim loại màu đen dạng dao gập trên thân dao ghi dòng chữ "BROWNIN"; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không gắn BKS; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ 01 thẻ nhớ 4GB; 01 (một) vỏ hộp điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y22S bên trong hộp có 01 bộ sạc, 01 cáp USB, 01 dụng cụ lấy sim, 01 sổ tay hướng dẫn sử dụng, 01 ốp lưng điện thoại do Nguyễn Văn T2 giao nộp; Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 3, Quân khu 1 thu giữ 01 quần bò dài màu xanh; 01 đôi dép lê bằng cao su màu đen trên quai dép có chữ "GUCCI" và vạch kẻ màu trắng vàng; 01 áo phông cộc tay màu xanh than, trên ngực áo bên trái có chữ "ALK Vina"; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 88000169, tên chủ đăng ký: Nguyễn Đức T3, biển số đăng ký: 88K1-494.31; 01 BKS: 88K1-494.31 tình trạng cũ, chưa ép kính; 01 mẫu tóc của Trần Xuân T; 01 mẫu tóc của anh Trương Văn Q; 01 dấu vết màu nâu đỏ được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu "M4"; Cơ quan Công an thành phố Phổ Yên thu giữ 01 mẫu vật chất màu đỏ nghi máu thu tại hiện trường vụ Cướp tài sản.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Sau khi trốn khỏi đơn vị bị cáo đi lang thang đến khu vực tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên, đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/7/2023 bị cáo nhìn thấy anh Trương Văn Q và chị Hứa Thị Thanh T6 đang đứng nói chuyện ở rìa đường, bên cạnh có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh không gắn biển số, do muốn chiếm đoạt chiếc xe mô tô nên bị cáo đã rút dao trong túi quần tiến đến đâm liên tiếp 04 nhát vào bả vai phải và bả vai trái của anh Q khi anh Q và chị T6 bỏ chạy bị cáo lên xe mô tô của anh Q điều khiển đi về hướng thành phố T để bán xe nhưng xe không có giấy tờ nên không bán được. Đến khoảng hơn 09 giờ sáng ngày 29/7/2023, bị cáo đi đến xóm L, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyênvà nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã vào cửa hàng TH giả vờ hỏi mua điện thoại. Sau khi được chủ cửa hàng đưa cho xem 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y22S màu xanh, bị cáo cầm xem và kiểm tra, lợi dụng chủ cửa hàng không chú ý bị cáo đã cầm chiếc điện thoại chạy ra ngoài, lên xe máy di chuyển đến khu vực xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để tìm chỗ bán chiếc điện thoại. Khi chưa bán được điện thoại thì bị cáo bị Công an phát hiện và bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra bị hại Trương Văn Q khai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/7/2023 khi đang nói chuyện với chị Hứa Thị Thanh T6 tại khu vực đường G thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên thì có 01 người nam giới đi lại gần, tôi có hỏi "có gì không anh", người nam giới không trả lời và rút ra từ phía sau lưng 01 con dao bấm lao vào đâm liên tiếp vào sau lưng tôi 04 nhát gây thương tích cho tôi. Sau khi bị đâm tôi và chị T6 cùng bỏ chạy được khoảng 3m thì đứng lại nhìn, thấy người thanh niên cướp chiếc xe mô tô của tôi chạy về phía khu Công nghiệp Đ sau đó tôi đã đến trạm y tế xã Đ để khâu vết thương và đến cơ quan Công an phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên trình báo sự việc. Do tôi chỉ bị thương nhẹ nên không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự và không đề nghị bồi thường thiệt hại gì đối với hành vi người thanh niên dùng dao đâm gây thương tích cho tôi.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị hại Nguyễn Văn T2 khai: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 29/7/2023 bị cáo Trần Xuân T đến cửa hàng điện thoại của tôi hỏi mua 01 chiếc điện thoại di động, tôi đã đưa cho T xem 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng Vivo Y22S, bị cáo hỏi giá, xem và kiểm tra điện thoại, lợi dụng lúc tôi không để ý bị cáo đã cầm chiếc điện thoại chạy ra ngoài lên xe mô tô Honda Wave màu xanh không gắn BKS nổ máy chạy mất. Khi đó tôi có đuổi theo nhưng không bắt giữ được bị cáo. Trong quá trình giải quyết vụ án tôi đã nhận được tài sản, tại phiên tòa hôm nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì; đối với chiếc thẻ nhớ 04 GB là dữ liệu hình ảnh diễn biến hành vi bị cáo cướp giật điện thoại tại cửa hàng của tôi, tôi đã giao nộp cho cơ quan điều tra, tôi không nhận lại. Đề nghị HĐXX xử lý về hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa người làm chứng Hứa Thị Thanh T6 khai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/7/2023 tại khu vực đường G thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên khi tôi và anh Trương Văn Q đang nói chuyện, tâm sự với nhau thì có 01 nam thanh niên đi đến dùng dao nhọn đâm liên tiếp vào lưng anh Q. Sau khi anh Q bị đâm, tôi và anh Q bỏ chạy được một đoạn thì quay lại nhìn thấy người nam thanh niên đó lên xe mô tô của anh Q nổ máy chạy mất. Người nam thanh niên đó không gây thương tích gì cho tôi, không lấy tài sản gì của tôi, tôi không bị tổn hại về tinh thần gì cả, sau đó tôi về làm việc, học tập và sinh hoạt bình thường.

Tại phiên tòa người đại diện của người làm chứng dưới 18 tuổi là chị Chu Thị B khai: Mọi tình tiết của vụ án liên quan đến học sinh Hứa Thị Thanh T6 Ban giám hiệu nhà trường không biết. Quá trình học tập tại Trường THPT B1 học sinh Hứa Thị Thanh T6 luôn chấp hành tốt nội quy của nhà trường, không vi phạm kỷ luật

phải xử lý. Tôi nhất trí với lời khai của T6 tại phiên tòa ngày hôm nay, không có ý kiến bổ sung gì.

Tại cơ quan điều tra người làm chứng Vi Thị H2 khai: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 29/7/2023 có 01 nam thanh niên đến cửa hàng điện thoại hỏi mua 01 chiếc điện thoại di động, chồng tôi là anh T2 đưa cho người thanh niên đó xem 01 chiếc điện thoại di động, tôi không biết là điện thoại loại gì. Sau khi được chồng tôi đưa cho xem điện thoại, người thanh niên đó xem và kiểm tra, lợi dụng lúc anh T2 chồng tôi không để ý người thanh niên đó đã cầm chiếc điện thoại chạy ra ngoài lên xe mô tô nổ máy chạy mất, anh T2 chạy đuổi theo nhưng không bắt giữ được người thanh niên đó.

Tại phiên tòa người làm chứng Đàm Văn L1 khai: Tôi và Trần Xuân T ở cùng phòng từ khi nhập học tại Trường Q. Khoảng 16 giờ ngày 28/7/2023 Trần Xuân T đi vào phòng nghỉ của chúng tôi, mở ngăn kéo bàn lấy 01 con dao gập màu đen bằng kim loại, dài khoảng 20cm, lưỡi dao dài khoảng 10cm, đầu dao nhọn, một cạnh bên mài sắc, T nói với tôi là cho mượn con dao để đi gọt ổi. Sau đó T mang đi đâu làm gì thì tôi không biết.

Tại cơ quan điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Đức T3 khai: Chiếc xe mô tô Honda wave màu xanh không gắn biển số mà anh Q bị cướp ngày 29/7/2023 tại khu vực đường G thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyênlà tài sản của tôi mua vào tháng 4/2023, xe đăng ký tên tôi là Nguyễn Đức T3 Nghề nghiệp của tôi là lái xe trong khu công nghiệp, công việc bận rộn nên sau khi mua xe, đăng ký và nhận biển số tôi chưa có thời gian đi ép biển và gắn biển số lên xe. Tối ngày 28/7/2023 tôi cho anh Q mượn chiếc xe này để đi chơi. Sau khi bị tấn công và bị cướp xe anh Q đã gọi điện báo cho tôi biết. Hiện nay tôi đã nhận được tài sản là chiếc xe mô tô bị cướp, tôi không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Văn T4 khai: Con dao mà bị cáo T sử dụng để đâm bị hại Trương Văn Q cướp tài sản là của tôi. Sau khi nhập học tại Trường Q tôi đã giao nộp con dao đó cho đồng chí Trung đội trưởng Hà Văn L quản lý theo quy định của nhà trường, việc T lấy và sử dụng con dao đó để thực hiện hành vi phạm tội tôi không biết, tôi không yêu cầu nhận lại con dao đó.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hà Văn L khai con dao mà bị cáo sử dụng để đâm anh Trương Văn Q cướp chiếc xe máy là do tôi đang quản lý. Trong quá trình làm việc tại đơn vị tôi đã thu của anh Lê Văn T4 học viên do tôi phụ trách thuộc Trung đội 1, Trường Q. Tôi cất con dao ở ngăn kéo bàn làm việc đặt tại phòng nghỉ của đại đội, một thời gian sau thì cho di chuyển chiếc bàn làm việc đặt sang phòng nghỉ của bị cáo, do sơ xuất không thu lại con dao nên bị cáo đã lấy và sử dụng để tấn công anh Q cướp tài sản, hành vi của bị cáo tôi không hề biết.

Tại cơ quan điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ma Công T5 khai: Sáng ngày 29/7/2023 sau khi ngủ dậy tôi phát hiện bị mất 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh than có lô gô ALK Vina là đồng phục của công ty phát

cho hơn một năm trước, 01 chiếc quần bò dài màu xanh tôi mua ở chợ khoảng 02 năm trước với giá 300.000 đồng và 01 đôi dép nhựa màu đen tôi mua khoảng 01 năm trước với giá 50.000 đồng. Sau này tôi mới biết anh Trần Xuân T là người đã lấy trộm của tôi. Bộ quần áo và đôi dép tôi sử dụng đã cũ, không có giá trị lớn, không yêu cầu anh T phải bồi thường gì, không yêu cầu nhận lại bộ quần áo và đôi dép.

Biên bản sự việc do Công an xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 29/7/2023: Vào hồi 09 giờ 44 phút ngày 29/7/2023 tại cửa hàng của anh Nguyễn Văn T2 sinh năm 1995, xóm L, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên xảy ra vụ việc bị kẻ gian cướp giật tài sản là 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo Y22S của cửa hàng, ngoài ra không bị mất tài sản gì.

Biên bản sự việc do Công an thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên lập hồi 10 giờ 40 phút, ngày 29/7/2023: Tổ công tác Công an thị trấn G phát hiện đối tượng Trần Xuân T sinh năm 2001, trú tại xóm Y, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên dừng xe ở khu vực xóm F, xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Đối tượng tự khai đã lấy trộm chiếc xe máy đang sử dụng tại địa bàn thành phố P Công an thị trấn G đã thu giữ trên người Thái 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo Y22S; 01 con dao bằng kim loại màu đen, dạng dao gập, trên thân dao có ghi dòng chữ BROWNIN; 01 xe mô tô không BKS nhãn hiệu HONDA số loại WAVE, số máy JA39E3111246, số khung RLHJA3926PY488539. Đối tượng Trần Xuân T khai nhận đã thực hiện hành vi cướp điện thoại di động tại địa bàn xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên vào sáng ngày 29/7/2023.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 66/KLTTCT-TTPY ngày 08/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trương Văn Q tại thời điểm giám định là 04%. Cơ chế hình thành thương tích do tác động của vật có cạnh sắc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 3811/KL-HĐĐG ngày 03/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND tỉnh Thái Nguyên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không gắn BKS có số máy: JA39E-3111246, số khung: RLHJA3926PY488535 có giá trị là 16.380.000 đồng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo Y22S, số IMEI: 866855069084671, số IMEI2: 866855069084663 có giá trị là 4.290.000 đồng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 29/7/2023 xác định: Hiện trường vụ cướp tài sản ngày 29/7/2023 là khu vực đường bê tông dân sinh đi từ đường K vào tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 29/7/2023 xác định: Hiện trường xảy ra vụ cướp giật tài sản ngày 29/7/2023 là tại cửa hàng mua bán điện thoại di động TH xóm L, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Các biên bản nhận dạng lập vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 03/8/2023 và lập vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 17/8/2023, bị hại Trương Văn Q và người làm chứng Hứa Thị Thanh T6 đều nhận dạng được và khẳng định người có tên Trần Xuân T sinh năm 2001, nơi cư trú xóm Y, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên là người đã dùng

dao đâm anh Q bị thương và cướp chiếc xe máy của anh Q tại khu vực đường bê tông dân sinh đi từ đường K vào tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0006643 ngày 06/11/2023 của Công an Thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đối với Trần Xuân T hình thức xử phạt chính là phạt tiền: 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản của anh Ma Công T5 ngày 29/7/2023 tại tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Các biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu do Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 3, Quân khu 1 lập ngày 19/10/2023 thể hiện: Trả lại cho Nguyễn Đức T3 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không gắn BKS số máy: JA39E-3111246, số khung: RLHJA3926PY488535; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 88000169 tên chủ đăng ký xe Nguyễn Đức T3 biển số đăng ký 88K1-494.31; 01 BKS bằng kim loại, hình chữ nhật, viền màu đen, có các chữ số màu đen in trên nền màu trắng, BKS: 88K1-494.31, tình trạng cũ, chưa ép kính; Trả lại cho Nguyễn Văn T2 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo Y22S; số IMEI1: 866855069084671, số IMEI2: 866855069084663; 01 vỏ hộp điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y22S, có ghi số IMEI 1: 866855069084671, số IMEI 2: 866855069084663, bên trong có 01 bộ sạc, 01 cáp USB, 01 dụng cụ lấy sim, 01 sổ tay hướng dẫn sử dụng, 01 ốp lưng điện thoại.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSQSKV12 ngày 29/11/2023 của VKSQSKV12 truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS và tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 BLHS.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng số 06/CT-VKSQSKV12, ngày 29 tháng 11 năm 2023 của VKSQSKV12 và đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Cướp tài sản" và tội "Cướp giật tài sản".

Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS xử phạt bị cáo Trần Xuân T từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và từ 01 năm tù đến 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Tổng hợp hình phạt cả hai tội bị cáo Trần Xuân T phải chịu là 09 năm 06 tháng tù đến 11 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 29/7/2023).

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen dạng dao gập trên thân dao ghi dòng chữ

"BROWNIN"; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 áo phông cộc tay màu xanh than, 01 quần bò dài màu xanh, 01 đôi dép lê bằng cao su màu đen bị cáo đã trộm cắp của anh Ma Công T5 để mặc khi thực hiện hành vi cướp tài sản, do anh T5 từ chối nhận lại, 01 mẫu tóc của Trần Xuân T 01 mẫu tóc của Trương Văn Q 01 phong bì được niêm phong ký hiệu M1 có ghi "Vật chất đỏ nghi máu - vụ cướp tài sản ngày 29/7/2023 tại tổ dân phố Hắng, Hồng Tiến" 01 dấu vết màu nâu đỏ được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu "M4".

Đề nghị HĐXX ghi nhận trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 3, Quân khu 1 đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp: Trả lại cho Nguyễn Đức T3 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không gắn BKS; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 88000169 tên chủ đăng ký xe Nguyễn Đức T3 biển số đăng ký 88K1-494.31; 01 BKS bằng kim loại, hình chữ nhật, viền màu đen, có các chữ số màu đen in trên nền màu trắng, BKS: 88K1-494.31, tình trạng cũ, chưa ép kính; Trả lại cho Nguyễn Văn T2 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo Y22S; 01 vỏ hộp điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y22S bên trong có 01 bộ sạc, 01 cáp USB, 01 dụng cụ lấy sim, 01 sổ tay hướng dẫn sử dụng, 01 ốp lưng điện thoại.

Đề nghị lưu kèm theo hồ sơ vụ án đối với 01 thẻ nhớ 4 GB dữ liệu hình ảnh phạm tội của Trần Xuân T, do anh Nguyễn Văn T2 không yêu cầu nhận lại.

Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Xuân T, bị hại Nguyễn Văn T2 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hà Văn L, Lê Văn T4 đều nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 3, Quân khu 1, Điều tra viên; VKSQSKV12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Sau khi

trốn khỏi đơn vị, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/7/2023 Trần Xuân T đi lang thang đến khu vực tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên quan sát thấy anh Trương Văn Q và chị Hứa Thị Thanh T6 đang nói chuyện ở rìa đường, bên cạnh có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh không gắn biển số, T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô nên đã có hành vi dùng tay phải lấy con dao dạng dao gập, đầu nhọn, một bên có cạnh sắc là phương tiện nguy hiểm đâm liên tiếp 04 nhát vào bả vai phải và bả vai trái của anh Q làm anh Q bị thương, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 04%. T chiếm đoạt chiếc xe mô tô điều khiển về hướng thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Đến khoảng 09 giờ 44 phút cùng ngày T di chuyển đến xóm L, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và đi vào cửa hàng TH giả vờ hỏi mua điện thoại. Tại cửa hàng anh Nguyễn Văn T2 lấy cho T xem 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y22S màu xanh, Tcầm điện thoại xem và kiểm tra, lợi dụng khi anh T2 không chú ý T đã cầm chiếc điện thoại chạy ra ngoài nhanh chóng tẩu thoát bỏ chạy đến khu vực xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để tìm chỗ bán chiếc điện thoại, sau đó T bị Công an thị trấn G phát hiện và bắt giữ. Theo kết luận định giá tài sản chiếc mô tô bị cáo chiếm đoạt trị giá 16.380.000 đồng, chiếc điện thoại di động trị giá 4.290.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS và tội"Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 BLHS. Do đó đề nghị của VKSQSKV12 là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Xuân T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp và sức khỏe của các bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến danh dự, uy tín của Quân đội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện liên tiếp các hành vi phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật, do đó cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Xuân T bị bắt tạm giữ và tạm giam tại Trại tạm giam Quân khu 1, bị cáo không có thu nhập. Vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với hành vi bỏ trốn khỏi đơn vị của bị cáo Trần Xuân T: Sau khi phát hiện quân nhân Trần Xuân Tvắng mặt trái phép tại đơn vị, Trường Q đã lập biên

bản về việc vắng mặt trái phép của quân nhân T và phối hợp với Cơ quan điều tra làm rõ về hành vi trốn khỏi đơn vị của quân nhân Trần Xuân T. Trong ngày 29/7/2023 quân nhân Trần Xuân T đã bị Cơ quan điều tra bắt tạm giữ về hành vi "Cướp tài sản" và "Cướp giật tài sản", trước đó bị cáo chưa bị xử lý kỷ luật về hành vi này, vì vậy chưa đủ cơ sở để xem xét về hành vi đào ngũ của quân nhân T.

Đối với hành vi bị cáo Trần Xuân T lấy trộm bộ quần áo vào đôi dép của anh Ma Công T5, Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 3, Quân khu 1 xác minh lấy lời khai của anh Ma Công T5. Những đồ vật trên anh Ma Công T5 đã mua và sử dụng từ lâu, có giá trị không lớn, anh T5 không đề nghị bị cáo phải bồi thường, đồng thời từ chối nhận lại bộ quần áo và đôi dép. Ngày 25/10/2023 Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 3 đã ban hành Công văn số 99/CV-ĐTHS ngày 25/10/2023 chuyển tài liệu xử phạt vi phạm hành chính tới Cơ quan Công an thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Xuân T về hành vi nêu trên. Ngày 06/11/2023 Công an thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền đối với Trần Xuân T về hành vi trộm cắp tài sản ngày 29/7/2023 tại tổ dân phố H, phường H, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên là có căn cứ.

Đối với hành vi bị cáo dùng dao đâm liên tiếp 04 nhát vào bả vai phải và bả vai trái của anh Trương Văn Q để chiếm đoạt chiếc xe mô tô, làm anh Q bị thương, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 04%. Tại cơ quan điều tra anh Trương Văn Q đã có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, không đề nghị cơ quan tố tụng xử lý về hành vi gây thương tích cho anh Q vì vậy HĐXX không đặt ra xem xét xử lý đối với hành vi bị cáo gây thương tích cho bị hại Trương Văn Q.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về thiệt hại mà bị cáo đã gây ra, vì vậy HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen dạng dao gập, trên thân dao ghi dòng chữ "BROWNIN" khi gập vào có kích thước dài 12,3cm, thân giữa rộng 2,1 cm, khi bật lưỡi dao ra dài 21,4 cm, lưỡi dao dài 9,1 cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn, trên lưỡi dao ghi "BROWNIN" được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "T4", là phương tiện mà bị cáo đã sử dụng để tấn công anh Q cướp chiếc xe mô tô, con dao là vật chứng của vụ án thuộc quyền sở hữu của anh Lê Văn T4 tại phiên tòa anh T4 từ chối không nhận lại, theo Biên bản sự việc ngày 29/7/2023 do Cơ quan Công an thị trấn G, huyện P tỉnh Thái Nguyên lập và theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2023 giữa cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 3 - Quân khu 1 và Cơ quan Thi hành án Quân khu 1.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy đối với 01 áo phông cộc tay màu xanh than, trên ngực áo bên trái có ghi chữ "ALK Vina", 01 quần bò dài màu xanh, 01 đôi dép lê bằng cao su màu đen trên quai dép có chữ "GUCCI"

và vạch kẻ màu trắng vàng được niêm phong trong hộp niêm phong có ký hiệu là "T3" là vật chứng của vụ án, đây là tài sản bị cáo đã trộm cắp của anh Ma Công T5 để mặc khi thực hiện hành vi cướp tài sản, anh Ma Công T5 từ chối không nhận lại; 01 mẫu tóc của Trần Xuân T được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu "T"; 01 mẫu tóc của Trương Văn Q được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu "T2"; 01 dấu vết màu nâu đỏ được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu "M4"; 01 phong bì được niêm phong ký hiệu "M1" có ghi: "Vật chất đỏ nghi máu - vụ cướp tài sản ngày 29/7/2023 tại tổ dân phố Hắng, Hồng Tiến", theo các biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 31/7/2023; các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 29/7/2023, ngày 30/7/2023, ngày 03/8/2023; biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2023 giữa cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 3 - Quân khu 1 và Cơ quan Thi hành án Quân khu 1.

Đối với chiếc thẻ nhớ 04 GB, lưu giữ hình ảnh quá trình bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản tại cửa hàng điện thoại TH, anh Nguyễn Văn T2 đã cung cấp cho cơ quan điều tra. Tại phiên tòa anh T2 không yêu cầu nhận lại, hiện chiếc thẻ nhớ 04 GB đang được lưu trong hồ sơ vụ án vì vậy HĐXX xét cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án làm chứng cứ, tài liệu của vụ án.

Ghi nhận trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 3, Quân khu 1 đã trả lại cho anh Nguyễn Đức T3 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không gắn biển kiểm soát; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn tên chủ đăng ký xe Nguyễn Đức T3; 01 BKS bằng kim loại, hình chữ nhật, viền màu đen, có các chữ số màu đen in trên nền màu trắng; Trả lại cho Nguyễn Văn T2 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo Y22S; 01 vỏ hộp điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y22S bên trong có 01 bộ sạc, 01 cáp USB, 01 dụng cụ lấy sim, 01 sổ tay hướng dẫn sử dụng, 01 ốp lưng điện thoại là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Cướp tài sản" và tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS xử phạt bị cáo Trần Xuân T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Xuân T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 29/7/2023).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại có đặc điểm theo Biên bản sự việc ngày 29/7/2023 do Cơ quan Công an thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên lập và theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2023 giữa cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 3 - Quân khu 1 và Cơ quan Thi hành án Quân khu 1.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo phông cộc tay màu xanh than, 01 (một) quần bò dài màu xanh, 01 (một) đôi dép lê bằng cao su màu đen được niêm phong trong hộp niêm phong có ký hiệu là "T3"; 01 (một) mẫu tóc của Trần Xuân T được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu "T"; 01 (một) mẫu tóc của Trương Văn Q được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu "T2"; 01 (một) dấu vết màu nâu đỏ được đóng gói, niêm phong trong phong bì ký hiệu "M4"; 01 (một) phong bì được niêm phong ký hiệu "M1" có ghi: "Vật chất đỏ nghi máu - vụ cướp tài sản ngày 29/7/2023 tại tổ dân phố Hắng, Hồng Tiến" các vật chứng trên có đặc điểm theo các biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 31/7/2023; các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 29/7/2023, ngày 30/7/2023 và ngày 03/8/2023; biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2023 giữa cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 3, Quân khu 1 và Cơ quan Thi hành án Quân khu 1.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/3/2024) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án quân sự Quân khu 1./.

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT/TAQSTW;
- Phòng TTLL và Quản lý LLTP/TAQSTW;
- VKSQSQK1;
- VKSQSKV12;
- CQTHAHSQK1;
- PTHAQK1;
- CQĐTHSKV3-QK1;
- Trại Tạm giam QK1;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QL,NVLQĐVA;
- Hồ sơ vụ án (02b);
- Lưu: Hồ sơ THAHS; Nh18b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đại úy Hoàng Thị Bích Nhị